

Số: 46 /QĐ-GDĐT

Thủy Nguyên, ngày 22 tháng 5 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp Trung học cơ sở
năm học 2017-2018 huyện Thủy Nguyên

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN THỦY NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 11/2006/QĐ-BGD&ĐT ngày 05/04/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế xét công nhận tốt nghiệp THCS;

Căn cứ biên bản làm việc của các Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp THCS huyện Thủy Nguyên năm học 2017 - 2018;

Căn cứ tờ trình đề nghị công nhận tốt nghiệp của các Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp THCS huyện Thủy Nguyên năm học 2017 - 2018;

Xét đề nghị của bà Phó Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp THCS năm học 2017-2018 loại hình đào tạo chính quy cho 4090 học sinh

- Trong đó:
- Loại Giỏi: 1440 học sinh
 - Loại Khá: 1684 học sinh
 - Loại Trung bình: 966 học sinh


(có danh sách kèm theo)

Điều 2. Những học sinh có tên trong danh sách được Phòng Giáo dục và Đào tạo cấp bằng tốt nghiệp Trung học cơ sở năm 2018.

Điều 3. Các Ông (bà) chuyên viên tổ THCS Phòng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng các trường THCS và học sinh có tên trong Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày kí./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Các trường THCS;
- Lưu VT. 



Bùi Thế Hiệp

HỘI ĐỒNG XÉT TỐT NGHIỆP THCS
TAM HƯNG

DANH SÁCH NGƯỜI HỌC ĐƯỢC CÔNG NHẬN TỐT NGHIỆP
NĂM 2018
(Danh sách gồm 04 trang)

S TT	S ĐK	VÀO SỐ SỐ	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NOI SINH	GIỚI TÍNH	DÂN TỘC	HS TRƯỜNG	NĂM TỐT NGHIỆP	XẾP LOẠI	HÌNH THỨC ĐÀO TẠO
1	001		PHẠM THỊ LAN ANH	23/06/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
2	002		VŨ THỊ LAN ANH	06/04/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
3	003		CAO NGỌC ANH	27/02/2002	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
4	004		LẠI THỊ NGỌC ANH	19/12/2003	Quảng Ninh	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
5	005		VŨ NGỌC ANH	28/04/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
6	006		VŨ THÊ ANH	09/06/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
7	007		CAO TUẤN ANH	06/11/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
8	008		LẠI THANH BÌNH	30/03/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
9	009		BÙI VĂN CÔNG	01/09/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
10	010		BÙI SỸ CƯỜNG	08/10/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
11	011		VŨ BÁCH DANH	26/03/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
12	012		LẠI THỊ HIỀN DIỆU	21/03/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
13	013		BÙI VĂN DŨNG	17/06/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
14	014		LẠI VIỆT DŨNG	21/01/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
15	015		HOÀNG HẢI DƯƠNG	02/03/2003	Hải Phòng	Nam	Tây	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
16	016		TẠ THUY DƯƠNG	17/08/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
17	017		BÙI THỊ THUY DƯƠNG	28/02/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
18	018		VŨ VĂN ĐAM	19/06/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
19	019		ĐỖ THÀNH ĐẠT	12/12/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
20	020		DƯƠNG ANH ĐỨC	14/08/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
21	021		VŨ ANH ĐỨC	21/07/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
22	022		TRẦN VĂN ĐỨC	01/07/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
23	023		PHẠM TRƯỜNG GIANG	04/11/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
24	024		BÙI THỊ NGỌC HÀ	21/05/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
25	025		ĐỖ NGUYỆT HÀ	20/02/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
26	026		PHẠM THỊ THANH HÀ	18/12/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy

27	027	LẠI VĂN HẠNH	28/03/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
28	028	LẠI THỊ HẰNG	17/02/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
29	029	VŨ VĂN HẬU	30/12/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
30	030	VŨ VĂN HIỀN	12/04/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
31	031	NGUYỄN THỊ MINH HIỀN	11/03/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
32	032	TRẦN ĐỨC HIỆP	20/02/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
33	033	ĐOÀN MẠNH HIỆU	01/03/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
34	034	CAO MINH HIỆU	24/12/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
35	035	PHẠM NGỌC HIỆU	09/01/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
36	036	VŨ THỊ THANH HOA	11/12/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
37	037	NGUYỄN HUY HOÀNG	22/10/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
38	038	VŨ VIỆT HOÀNG	05/10/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
39	039	LẠI THỊ HỒNG	18/11/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
40	040	HOÀNG VIỆT HÙNG	07/10/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
41	041	ĐỖ QUỲNH HƯƠNG	27/06/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
42	042	PHẠM QUANG KHẢI	11/12/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
43	043	VŨ QUỐC KHẢI	28/10/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
44	044	CAO QUỐC KHÁNH	02/09/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
45	045	NGUYỄN QUỐC KHÁNH	02/09/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
46	046	VŨ THỊ MAI LINH	07/09/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
47	047	VŨ THỊ PHƯƠNG LINH	13/05/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
48	048	LÊ ĐỨC LONG	18/03/2003	Hà Nam	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
49	049	NGUYỄN TÁT LỘC	10/12/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
50	050	VŨ THÀNH LUÂN	28/12/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
51	051	VŨ THỊ LƯƠNG	26/01/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
52	052	VŨ ĐÌNH MINH	22/03/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
53	053	BUI QUANG MINH	06/07/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
54	054	ĐỖ CAO DUY MỸ	24/10/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
55	055	VŨ THÀNH NAM	06/02/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
56	056	VŨ THỊ NGÀ	23/02/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
57	057	LẠI THỊ KIM NGÂN	20/08/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
58	058	LẠI THU NGÂN	30/09/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
59	059	ĐOÀN MINH NGHĨA	12/08/2003	Hưng Yên	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy

THỦ
TRƯ
ƯNG
TAM

60	060	LAI TRỌNG NGHĨA	08/11/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
61	061	LÊ THỊ HỒNG NGỌC	29/01/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
62	062	VŨ HỒNG NGỌC	08/03/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
63	063	LAI THỊ MINH NGỌC	07/09/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
64	064	ĐỖ HẠNH NGUYỄN	28/04/2003	Hà Nội	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
65	065	VŨ HỒNG NHUNG	31/08/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
66	066	LAI VĂN PHÚC	20/12/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
67	067	LÊ HỮU PHƯỚC	07/09/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
68	068	NGUYỄN YẾN PHƯỢNG	21/12/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
69	069	VŨ THỊ QUYÊN	14/12/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
70	070	LAI ĐỨC QUYÊN	17/09/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
71	071	VŨ VĂN QUYÊN	14/05/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
72	072	BUI THỊ NHƯ QUỲNH	19/02/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
73	073	PHẠM THỊ QUỲNH	25/07/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
74	074	PHẠM ĐỨC THÀNH	12/05/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
75	075	LAI THỊ THANH THẢO	12/03/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
76	076	ĐOÀN THU THẢO	29/11/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
77	077	LAI ĐỨC THẮNG	15/10/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
78	078	VŨ THỊ HOÀI THƯƠNG	01/05/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
79	079	NGUYỄN THỊ HUYỀN THƯƠNG	06/11/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
80	080	VŨ THỊ THƯƠNG	13/01/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
81	081	VŨ ĐÌNH TIẾN	01/07/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
82	082	VŨ ĐỨC TIẾN	13/05/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
83	083	VŨ MINH TIẾN	02/08/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
84	084	NGUYỄN TRUNG TÍN	14/06/2003	Hà Tây	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
85	085	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	04/12/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
86	086	LAI HÀ TRUNG	07/10/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
87	087	LÊ THÀNH TRUNG	12/07/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
88	088	HOÀNG XUÂN TRƯỜNG	10/10/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
89	089	NGÔ VĂN TUẤN	27/07/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
90	090	LAI VĂN TÙNG	30/05/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Trung bình	Chính quy
91	091	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	04/05/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy
92	092	LÊ QUỐC VIỆT	10/09/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy

NGUYỄN
 VĂN
 QUỲNH
 QUỲNH
 QUỲNH

93	093	NGUYỄN HUY VŨ	07/03/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
94	094	ĐỖ QUANG VŨ	23/12/2003	Hải Phòng	Nam	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Khá	Chính quy
95	095	LẠI BẢO YẾN	09/06/2003	Hải Phòng	Nữ	Kinh	THCS Tam Hưng	2018	Giỏi	Chính quy

Bộ phận nhập dữ liệu

Trong danh sách này có 95 người học được công nhận tốt nghiệp.
Loại Giỏi: 37 ; Khá: 30 ; Trung bình: 28

Hội đồng xét tốt nghiệp

Trong danh sách này có ...95... người học được công nhận tốt nghiệp.
Loại Giỏi: 37 ; Khá: 30 ; Trung bình: 28

Xác nhận của Phòng GD-ĐT huyện Thủy Nguyên

Trong danh sách này có ..95.. người học được công nhận tốt nghiệp.
Loại Giỏi: 37 ; Khá: 30 ; Trung bình: 28

Người nhập
(Ký, ghi rõ họ tên)



Trần Thị Thùy Dung

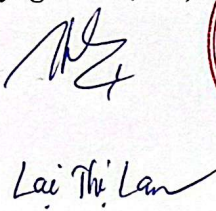
Người soát
(Ký, ghi rõ họ tên)



Đỗ Văn Mười

Thủy Nguyên, ngày 18 tháng 05 năm 2018

Thư ký
(Ký, ghi rõ họ tên)

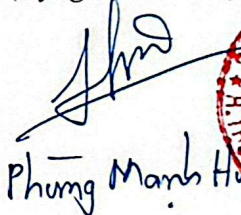

Lại Thị Lan

Chủ tịch
(Ký, đóng dấu)


Phạm Thúy Hoa

Thủy Nguyên, ngày 22 tháng 05 năm 2018

Cán bộ xét duyệt
(Ký, ghi rõ họ tên)


Phùng Mạnh Hùng

Trưởng phòng
(Ký, đóng dấu)



TRƯỞNG PHÒNG
Bùi Thế Hiện